

Bản án số: 52/2022/HS-ST
Ngày: 20-4-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Đức Nhân**

Ông **Lê Hoàng Quy**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Đặng Thị Linh Phương**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà **Huỳnh Đức Xuân Thương** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2022/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Trường G**, sinh năm: 2003; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Thái Bình; Nơi đăng ký thường trú: Khu VH, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh ĐN; Nơi sinh sống: Tổ 52A, Ấp 4, xã TA, huyện LT, tỉnh ĐN. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Phạm Xuân N, sinh năm 1984; Họ và tên mẹ: Lê Thị P, sinh năm 1984; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình và chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị M A, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Khu KS, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh ĐN (*vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/10/2021, Phạm Trường G đến nhà của Nguyễn Thị M A, sinh năm 2003 tại Khu Kim Sơn, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành để dự tiệc sinh nhật cùng nhóm bạn của An và G. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, G đi vào nhà vệ sinh rửa tay thì phát hiện có 01 điện thoại di động hiệu

Iphone 13 Promax, màu xanh của A để trên bồn rửa tay nên G lấy điện thoại trên đầu trên nắp bồn vệ sinh rồi đi ra ngoài, sau đó đi về nhà ở Khu VH, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh ĐN. Đến 23 giờ 10 phút cùng ngày, A phát hiện mất điện thoại nên gọi điện cho G quay lại nhà A, khi quay lại G vẫn tiếp tục ngồi nói chuyện cùng các bạn xong G đi vào nhà vệ sinh kiểm tra thì thấy điện thoại của A vẫn còn trên nắp bồn vệ sinh nên G lấy điện thoại tắt nguồn bỏ vào túi quần bên phải rồi ra nói chuyện với mọi người. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 17/10/2021, G đi về nhà cất đầu chiếc điện thoại trên trong phòng ngủ. Ngày 21/10/2021, A đến Công an thị trấn Long Thành trình báo sự việc. Đến ngày 24/10/2021, G mang điện thoại đến để trước cổng nhà A trả và đến Công an thị trấn Long Thành khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 10/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax 256G màu xanh (đã qua sử dụng) trị giá 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Phạm Trường G đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp lời khai bị hại và các chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả định giá của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSLT ngày 11 tháng 03 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Phạm Trường G về “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên phạt: Bị cáo Phạm Trường G từ 12 đến 14 tháng tù giam nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 28 tháng.

Về xử lý vật chứng:

Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại xong.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo Phạm Trường G nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội và điều luật áp dụng:

Bị cáo Phạm Trường G là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Phạm Trường G khai nhận: Vào khoảng 23 giờ 10 phút ngày 16/10/2021 tại nhà của Nguyễn Thị M A, sinh năm 2003, địa chỉ Khu KS, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh ĐN bị cáo G đã có hành vi lén lút chiếm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu xanh của Nguyễn Thị M A. Theo kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 10/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax 256G màu xanh (đã qua sử dụng) trị giá 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy hành vi của bị cáo Phạm Trường G đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo Phạm Trường G là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và có khả năng nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do có tư tưởng muốn hưởng thụ, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy cần có mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Bị hại cũng có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét bị cáo là người không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng chỉ do tính chất bột phát nhất thời của bản thân, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo G được hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi hoàn trả cho bị hại, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] Về biện pháp tư pháp: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại xong.

[9] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Phạm Trường G phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Phạm Trường G **01 (một) năm** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Trường G cho Ủy ban nhân dân thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí tòa án: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Trường G phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại chị Nguyễn Thị M A được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đức Nhân - Lê Hoàng Quy Bùi Thị Bích Hồng

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Long Thành;
- VKSND H.Long Thành;
- Chi cục THADS H.Long Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Hồng

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Long Thành;
- VKSND H.Long Thành;
- Chi cục THADS H.Long Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

